TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/LĐ-ST
Ngày: 27-3-2019
V/v tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông ĐàoVăn Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Minh Hoàng – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thị xã TU;

2. Bà Nguyễn Thị Thu – Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ thị xã TU.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 144/2018/TLST-LĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-LĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-LĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Thị D, sinh năm 1979; địa chỉ thường trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Hưng Yên; tạm trú: Số 387/B, Tổ 4, Ấp 2, xã H, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH GB; địa chỉ: Tổ 4, Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà G, sinh năm 1963; chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 7 năm 2018, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Trần Thị D trình bày:

Bà Trần Thị D làm việc tại Công ty TNHH GB từ ngày 01/8/2015 theo Hợp đồng lao động số 100081/2015/HĐLĐ-ITN ngày 01/8/2015. Theo nội dung của hợp đồng lao động thì bà Trần Thị D làm việc tại bộ phận may với chức

danh cán bộ kỹ thuật, lương hàng tháng là 4.995.000 đồng. Ngoài ra, còn có các khoản phụ cấp, tiền thưởng theo sản phẩm và các chế độ phúc lợi khác.

Vì lý do không thu xếp được công việc gia đình nên bà Trần Thị D làm đơn xin nghỉ việc và Công ty đã ban hành Quyết định số 148/2016/QĐTV-GB ngày 20/7/2016 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với bà Trần Thị D. Từ ngày nhận quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đến nay bà Trần Thị D đã nhiều lần liên hệ và đến Công ty TNHH GB để nhận sổ bảo hiểm xã hội nhưng Công ty chỉ hứa hẹn mà không chịu trả sổ bảo hiểm cho bà D.

Việc không trả sổ bảo hiểm của Công ty TNHH GB làm ảnh hưởng đến việc hưởng chế độ thất nghiệp nên bà D yêu cầu Toà án giải quyết: Buộc Công ty TNHH GB phải trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Trần Thị D. Buộc Công ty TNHH GB bồi thường khoản trợ cấp thất nghiệp cho bà Trần Thị D như sau:

Mức lương đóng bảo hiểm xã hội là 4.995.000 đồng, thời gian hưởng trợ cấp là 3 tháng, số tiền hưởng trợ cấp là: 4.995.000 đồng x 3 tháng x 60% = 8.991.000 đồng.

Tại phiên toà, nguyên đơn bà Trần Thị D chỉ yêu cầu Toà án giải quyết buộc Công ty TNHH GB phải trả lại sổ BHXH, xin rút yêu cầu buộc Công ty TNHH GB bồi thường khoản trợ cấp thất nghiệp với số tiền 8.991.000 đồng.

Bị đơn Công ty TNHH GB được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng vắng mặt không lý do, không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TU phát biểu tại phiên tòa:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Thẩm phán xác định quan hệ pháp luật đúng theo quy định tại Điều 32 Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TU.

- Về nội dung:

Tại phiên toà, nguyên đơn bà Trần Thị D xin rút yêu cầu buộc Công ty TNHH GB bồi thường khoản trợ cấp thất nghiệp với số tiền 8.991.000 đồng. Xét thấy việc xin rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH GB phải trả lại sổ bảo hiểm xã hội là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Trần Thị D khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết về tranh chấp sổ bảo hiểm đối với bị đơn Công ty GB. Theo kết quả xác minh ngày 22/01/2019 của Tòa án tại Ủy ban nhân dân phường U thì Công ty TNHH GB có trụ sở và đang hoạt động sản xuất tại Tổ 4, Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Như vậy, theo quy định tại Điều 32, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TU.

[1.2]. Về việc vắng mặt của bị đơn: Tòa án đã triệu tập các đương sự tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng người đại diện theo pháp luật của bị đơn vắng mặt nhiều lần nên không thể tiến hành được. Bị đơn đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên toà nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc bị đơn bồi thường trợ cấp thất nghiệp: Tại phiên toà, nguyên đơn bà Trần Thị D xin rút yêu cầu buộc Công ty TNHH GB bồi thường khoản trợ cấp thất nghiệp với số tiền 8.991.000 đồng. Xét thấy việc xin rút yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 và khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

[3.2]. Đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB phải trả lại sổ bảo hiểm xã hội, Hội đồng xét xử thấy:

Bị đơn vắng mặt và không giao nộp văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại Công văn số 28/CV-ĐKKD ngày 14/01/2019 của Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin như sau: Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700746991 (cấp đổi nội dung đăng ký kinh doanh trên Giấy chứng nhận đầu tư số 461023000003, từ ngày 12/10/2015; tên cũ: Công ty TNHH I) thì hiện tại Công ty TNHH GB có địa chỉ trụ sở chính tại Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; theo thông tin đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 07/3/2016 thì người đại diện theo pháp luật của Công ty là bà G, hộ chiếu nước ngoài số M57136355 ngày 30/7/2015 do Bộ Ngoại giao Hàn Quốc cấp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: #27, 24-41, Jungbu-Daero 2401 Beon-gil, Yangji-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc; chỗ ở hiện tại: Khu phố 7, phường U, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Đến thời điểm hiện tại theo thông tin lưu trữ và cập nhật tại Phòng Đăng ký kinh doanh thì Công ty TNHH GB vẫn hoạt động bình thường và chưa làm các thủ tục giải thể, sáp nhập, chia tách hay tạm ngưng hoạt động.

Theo nội dung hợp đồng lao động do nguyên đơn giao nộp thể hiện giữa nguyên đơn bà Trần Thị D và Công ty TNHH GB có quan hệ lao động.

Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật lao động thì: "*Người sử dụng lao động có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội và những giấy tờ khác mà người sử dụng lao động đã giữ lại của người lao động*".

Tại Công văn số 127/CV-BHXH ngày 06/9/2018 của Bảo hiểm xã hội thị xã TU thể hiện: Công ty TNHH GB đóng bảo hiểm xã hội cho bà Trần Thị D từ tháng 8/2015 đến tháng 6/2016. Tuy nhiên, Công ty TNHH GB chưa hoàn thành thủ tục xác nhận và trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Trần Thị D.

Như vậy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về án phí lao động sơ thẩm: Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 33, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 6, 47 và Điều 186 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị D về việc buộc bị đơn Công ty TNHH GB bồi thường khoản trợ cấp thất nghiệp.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị D đối với bị đơn Công ty TNHH GB về việc: "Tranh chấp sổ bảo hiểm xã hội".

Buộc Công ty TNHH GB phải trả lại sổ bảo hiểm xã hội cho bà Trần Thị D.

3. Về án phí lao động sơ thẩm:

3.1 Bà Trần Thị D được miễn toàn bộ án phí lao động.

3.2 Công ty TNHH GB phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

4.1 Nguyên đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

4.2 Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Đào Văn Hưng

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Thêm